

SỞ TƯ PHÁP TP BẮC NINH
TRUNG TÂM DỊCH VỤ ĐGTS
BẮC NINH SỐ 2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 132/TB-TT

Bắc Ninh, ngày 22 tháng 9 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc đấu giá quyền sử dụng đất

1. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản: Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản Bắc Ninh số 2; Số 8, đường Phù Đổng Thiên Vương, phường Kinh Bắc, TP Bắc Ninh.

2. Người có tài sản đấu giá: Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công phường Nam Sơn; TDP Sơn Tự, phường Nam Sơn, TP Bắc Ninh.

3. Tài sản đấu giá, tổng diện tích các lô đất đấu giá; Loại đất và tài sản gắn liền với các lô đất; Hình thức giao đất, thời hạn sử dụng các lô đất; Hạ tầng kỹ thuật; Vị trí các lô đất; và nguồn gốc và tình trạng pháp lý của lô đất, khu đất đấu giá.

3.1. Tài sản đấu giá, tổng diện tích các lô đất đấu giá: Quyền sử dụng 36 lô đất ở tại dự án Khu nhà ở DCDV khu Sơn Nam và đấu giá QSD đất tạo vốn xây dựng CSHT phường Vân Dương và xã Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh (Nay là phường Nam Sơn, TP Bắc Ninh). Tổng diện tích: 3.688,23 m². Cụ thể như sau:

3.1.1. Đối với 34 lô đất tại dự án Hạ tầng kỹ thuật khu nhà ở DCDV khu Sơn Nam (khu số 2), phường Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh.

Dự án Hạ tầng kỹ thuật khu nhà ở DCDV khu Sơn Nam (khu số 2) được phê duyệt điều chỉnh quy hoạch tại Quyết định số 859/QĐ-UBND ngày 27/4/2015 của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Ninh và được UBND tỉnh giao đất tại Quyết định số 363/QĐ-UBND ngày 13/8/2020. Hiện đã đầu tư xây dựng xong hạ tầng kỹ thuật, nghiệm thu hoàn công đưa vào sử dụng.

Tổng số lô đất đấu giá: **34** lô đất.

Tổng diện tích: **3.484,53 m²**.

3.1.2. Đối với 02 lô đất ở (lô CL10.23 và lô 11) tại dự án Khu nhà ở DCDV và đấu giá QSDĐ tạo vốn xây dựng CSHT phường Vân Dương và xã Nam Sơn (nay là phường Nam Sơn, TP Bắc Ninh).

Dự án Khu nhà ở DCDV và đấu giá QSDĐ tạo vốn xây dựng CSHT phường Vân Dương và xã Nam Sơn (nay là phường Nam Sơn, TP Bắc Ninh) đã được UBND tỉnh Bắc Ninh thu hồi và giao đất tại Quyết định số 1426/QĐ-UBND ngày 30/9/2009 và Quyết định số 742/QĐ-UBND ngày 11/6/2012.

Tổng số lô đất đấu giá: **02** lô đất.

Tổng diện tích: **203,70 m²**.

3.2. Loại đất và tài sản gắn liền với các lô đất đấu giá:

- Loại đất: Đất ở tại đô thị.

- Tài sản gắn liền với đất: Không có.

3.3. Hình thức giao đất, thời hạn sử dụng của các lô đất khi đấu giá quyền sử dụng đất:

- Hình thức giao đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất thông qua đấu giá quyền sử dụng đất.

- Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài.

3.4. Hạ tầng kỹ thuật:

Khu đất đấu giá đã đầu tư xây dựng xong hạ tầng kỹ thuật, nghiệm thu hoàn công đưa vào sử dụng; có quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

3.5. Vị trí các lô đất đấu giá: Vị trí 2, mặt cắt đường $> 12\text{m}$ đến $\leq 17,5\text{m}$ tại dự án Khu nhà ở DCDV khu Sơn Nam và đấu giá QSD đất tạo vốn xây dựng CSHT phường Vân Dương và xã Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh (Nay là phường Nam Sơn, TP Bắc Ninh).

3.6. Nguồn gốc và tình trạng pháp lý của lô đất đấu giá: Tài sản của nhà nước được đấu giá theo các Quyết định của UBND phường Nam Sơn:

- Quyết định số 1251/QĐ-UBND ngày 22/8/2026 của Chủ tịch UBND phường Nam Sơn về việc phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng 36 lô đất ở tại dự án Khu nhà ở DCDV khu Sơn Nam và đấu giá QSD đất tạo vốn xây dựng CSHT phường Vân Dương và xã Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh (nay là phường Nam Sơn, tỉnh Bắc Ninh);

- Quyết định số 1266/QĐ-UBND ngày 28/8/2026 của Chủ tịch UBND phường Nam Sơn về việc phê duyệt giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng 36 lô đất ở tại dự án Khu nhà ở DCDV khu Sơn Nam và đấu giá QSD đất tạo vốn xây dựng CSHT phường Vân Dương và xã Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh (nay là phường Nam Sơn, tỉnh Bắc Ninh);

- Quyết định số 1302/QĐ-UBND ngày 11/9/2026 của Chủ tịch UBND phường Nam Sơn về việc đấu giá quyền sử dụng 36 lô đất ở tại dự án Khu nhà ở DCDV khu Sơn Nam và đấu giá QSD đất tạo vốn xây dựng CSHT phường Vân Dương và xã Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh (nay là phường Nam Sơn, tỉnh Bắc Ninh).

4. Tổng giá khởi điểm; Giá khởi điểm chi tiết từng lô đất.

4.1. Tổng giá khởi điểm: **54.791.996.000 đồng.**

(Bằng chữ: Năm mươi tư tỷ, bảy trăm chín mươi một triệu, chín trăm chín mươi sáu nghìn đồng).

4.2. Giá khởi điểm chi tiết từng lô đất: (Có Bảng kê chi tiết kèm theo).

5. Đối tượng; Điều kiện và cách thức đăng ký tham gia đấu giá.

5.1. Đối tượng được tham gia đấu giá:

- Cá nhân thuộc đối tượng được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất theo Khoản 1, Điều 119 Luật Đất đai số 31/2024/QH15 (được sửa đổi, bổ sung);

- Không thuộc đối tượng không được đăng ký tham gia đấu giá theo Khoản 4 Điều 38 Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 (được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 37/2024/QH15);

- Không thuộc đối tượng bị cấm tham gia đấu giá theo quy định tại Khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 66.11/2026/NQ-CP ngày 06/01/2026 của Chính phủ quy định xử lý khó khăn, vướng mắc về đấu giá quyền sử dụng đất trong trường hợp giao đất ở theo quy định của Luật Đất đai.

5.2. Điều kiện được tham gia đấu giá:

- Bảo đảm các điều kiện quy định tại Khoản 4 Điều 125 Luật Đất đai số 31/2024/QH15 và Khoản 2 Điều 55 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung), đồng thời đáp ứng các điều kiện theo pháp luật về đấu giá tài sản;

- Bảo đảm các quy định tại Khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 66.11/2026/NQ-CP ngày 06/01/2026 của Chính phủ.

5.3. Cách thức đăng ký tham gia đấu giá:

Cá nhân đủ điều kiện tham gia đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định thông qua việc mua hồ sơ, nộp hồ sơ tham gia đấu giá hợp lệ và tiền đặt trước cho Trung tâm theo quy định của Luật Đấu giá tài sản; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản; Các quy định của pháp luật có liên quan và theo Quy chế cuộc đấu giá tài sản của Trung tâm.

Một cá nhân được đăng ký tham gia đấu giá nhiều lô đất khác nhau, nhưng tối đa không quá số lô đất đưa ra đấu giá.

Người tham gia đấu giá chỉ được trả giá đối với các lô đất mà mình đủ điều kiện tương ứng với mức tiền đặt trước đã nộp và tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá.

Thành phần hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá bao gồm:

- Phiếu đăng ký tham gia đấu giá (*Theo mẫu của Trung tâm*);
- Căn cước/Căn cước công dân còn thời hạn sử dụng của người đăng ký tham gia đấu giá (*Bản sao/Bản sao chứng thực*);
- Giấy ủy quyền/hợp đồng ủy quyền trong trường hợp ủy quyền cho người khác (*Bản chính*), kèm theo căn cước/CCCD của người được ủy quyền (*Bản sao/Bản sao chứng thực*).

Người đăng ký tham gia đấu giá chịu trách nhiệm về nội dung ủy quyền. Không nhận ủy quyền tham gia đấu giá của người tham gia đấu giá khác đối với lô đất mà mình cũng là người tham gia đấu giá lô đất đó; không nhận ủy quyền tham gia đấu giá của từ hai người tham gia đấu giá trở lên đối với cùng một lô đất;

- Các giấy tờ khác có liên quan (*Nếu có*).

6. Tiền mua hồ sơ, tiền đặt trước tham gia đấu giá.

6.1. Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá (đã bao gồm thuế GTGT):: **200.000** đồng/01 lô đất (*Có Bảng kê chi tiết kèm theo*).

6.2. Tiền đặt trước tham gia đấu giá: **500.000.000** đồng/01 lô đất (*Có Bảng kê chi tiết kèm theo*).

7. Thời gian, địa điểm xem tài sản đấu giá.

7.1. Thời gian xem tài sản đấu giá:

- Người tham gia đấu giá có thể chủ động xem tài sản từ ngày 22/9/2026

đến hết ngày 07/10/2026. Bên A phối hợp với Bên B tổ chức cho người tham gia đấu giá xem tài sản trong giờ hành chính 03 ngày làm việc liên tục từ ngày 28/9/2026 đến hết ngày 30/9/2026.

- Người tham gia đấu giá có thể tự tìm hiểu thực địa khu đất đấu giá, quyền xem hoặc không xem tài sản. Trong trường hợp người tham gia đấu giá không xem tài sản thì hoàn toàn chịu trách nhiệm về giá trị, chất lượng, thông tin khác liên quan đến tài sản đấu giá và không có quyền khiếu nại về việc này. Người tham gia đấu giá có nhu cầu xem tài sản đấu giá thì liên hệ với Trung tâm để được hướng dẫn xem tài sản.

- Người tham gia đấu giá phải tự đối chiếu thông tin liên quan đến tài sản đấu giá. Mọi thắc mắc hay có sự sai lệch về thông tin tài sản phải thông báo với Trung tâm trước ngày mở phiên đấu giá. Nếu như không có khiếu nại gì thì người đăng ký tham gia đấu giá coi như chấp nhận những thông tin liên quan đến tài sản đấu giá. Mọi khiếu nại về thông tin liên quan đến tài sản đấu giá trong phiên đấu giá hoặc sau khi phiên đấu giá kết thúc sẽ không được giải quyết.

7.2. Địa điểm xem tài sản đấu giá: Tại khu đất đấu giá Tổ dân phố Hàm Long và Tổ dân phố Lãm Dương, phường Nam Sơn, TP Bắc Ninh.

8. Thời gian, địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá và cách thức xét duyệt hồ sơ tham gia đấu giá.

8.1. Thời gian, địa điểm bán hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá:

- Thời gian: Từ **7h30** ngày **22/9/2026** đến **17h00** ngày **07/10/2026** (Trong giờ hành chính).

- Địa điểm: Tại tầng 3, Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản Bắc Ninh số 2; Số 8, đường Phù Đổng Thiên Vương, phường Kinh Bắc, TP Bắc Ninh.

- Hồ sơ mời tham gia đấu giá bao gồm:

- + Phiếu đăng ký tham gia đấu giá (*Theo mẫu của Trung tâm*);
- + Quy chế cuộc đấu giá tài sản;
- + Bản đồ quy hoạch khu đất đấu giá;
- + Đơn đề nghị chuyển khoản nhận lại khoản tiền đặt trước trong trường hợp không trúng đấu giá (*Theo mẫu của Trung tâm*);
- + Tài liệu liên quan đến tài sản đấu giá (nếu có).

- Thành phần hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá được quy định tại Mục 5.3 Thông báo này.

8.2. Cách thức xét duyệt hồ sơ tham gia đấu giá: Sau khi hết hạn nộp hồ sơ tham gia đấu giá và nộp tiền đặt trước:

- Đối với các khách hàng đã nộp hồ sơ và nộp tiền đặt trước đúng thời hạn quy định thì Trung tâm sẽ tiến hành xét duyệt hồ sơ tham gia đấu giá và thông báo cho khách hàng không đủ điều kiện tham gia đấu giá chậm nhất 01 ngày làm việc trước ngày tổ chức phiên đấu giá bằng hình thức nhắn tin qua số điện thoại mà khách hàng đăng ký.

- Đối với các khách hàng đã nộp hồ sơ mà không nộp tiền đặt trước hoặc đã nộp tiền đặt trước mà không nộp hồ sơ thì Trung tâm không phải thông báo đến các khách hàng này.

9. Thời gian và phương thức nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá.

9.1. Thời gian: Từ **7h30** ngày **22/9/2026** đến **17h00** ngày **07/10/2026**.

9.2. Phương thức nộp tiền đặt trước: Người tham gia đấu giá nộp tiền đặt trước vào tài khoản sau:

- Tên tài khoản: Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản Bắc Ninh số 2

- Số tài khoản: **8600398555** tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) - CN Kinh Bắc.

- Nội dung nộp: **Họ và tên người tham gia đấu giá; số căn cước/CCCD, nộp TDT QSDD tại phường Nam Sơn** *(Tiền đặt trước của khách hàng được phát sinh lãi theo quy định của ngân hàng. Phí kiểm đếm và phí chuyển tiền do khách hàng tự chi trả - nếu có).*

(Ví dụ: NGUYEN VAN A 027123456789 nộp TDT QSDD tại phường Nam Sơn).

*** Lưu ý:**

- Tiền đặt trước phải được nộp vào tài khoản và phải được báo có trong tài khoản nêu trên của Trung tâm đúng thời hạn nộp tiền tại Quy chế này, hạn cuối đến 17 giờ 00 phút ngày 07/10/2026. Trong thời hạn nêu trên mà khoản tiền đặt trước của người đăng ký tham gia đấu giá chưa được báo có thì bị coi là không đủ điều kiện tham dự phiên đấu giá;

- Khách hàng nộp 01 hồ sơ mà không nộp đủ số tiền đặt trước tương ứng thì không đủ điều kiện tham dự phiên đấu giá;

- Khách hàng nộp nhiều hồ sơ mà không nộp đủ tổng số tiền đặt trước tương ứng với tổng số hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá, thì:

+ Trung tâm sẽ liên hệ với khách hàng theo số điện thoại đã đăng ký tại Phiếu đăng ký tham gia đấu giá để xác định hồ sơ đủ và không đủ điều kiện tham dự phiên đấu giá tương ứng với mức tiền đặt trước đã nộp;

+ Trường hợp Trung tâm không liên hệ được với khách hàng, thì trước giờ tổ chức phiên đấu giá Trung tâm cho phép khách hàng được lựa chọn hồ sơ tương ứng với số tiền đặt trước đã nộp để xác định hồ sơ đủ và không đủ điều kiện tham dự phiên đấu giá tương ứng với mức tiền đặt trước đã nộp;

+ Trường hợp khách hàng cố tình không lựa chọn thì được coi là không đủ điều kiện tham gia đấu giá với toàn bộ số hồ sơ đã đăng ký tham gia đấu giá và không được tham dự phiên đấu giá;

- Khách hàng nộp thừa số tiền đặt trước so với số lượng hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá thì đủ điều kiện với những hồ sơ đã đăng ký, số tiền đặt trước nộp thừa được trả lại cùng những trường hợp không trúng đấu giá theo quy định.

10. Thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá.

10.1. Thời gian làm thủ tục vào phòng đấu giá: Từ **7h30** đến **8h30** ngày **10/10/2026**.

Lưu ý: Khi làm thủ tục vào phòng/Hội trường đấu giá khách hàng tham gia đấu giá cần xuất trình căn cước/căn cước công dân hoặc xuất trình VNeID; Văn bản ủy quyền trong trường hợp ủy quyền cho người khác (Bản chính), căn cước/căn cước công dân hoặc xuất trình VNeID của người được ủy quyền.

10.2. Thời gian tổ chức phiên đấu giá: Bắt đầu từ **8h30** ngày **10/10/2026**.

10.3. Địa điểm tổ chức phiên đấu giá: Tại Hội trường C2, Trung tâm Văn hóa Kinh Bắc; phường Vũ Ninh, TP Bắc Ninh.

*** Lưu ý:**

- Các khách hàng đủ điều kiện tham dự phiên đấu giá khi đấu giá viên điểm danh mà không có mặt tại Hội trường C2, Trung tâm Văn hóa Kinh Bắc thì được coi là vắng mặt không tham dự phiên đấu giá;

- Các khách hàng đủ điều kiện tham dự phiên đấu giá phải có mặt tại Hội trường C2, Trung tâm Văn hóa Kinh Bắc đến khi đấu giá viên công bố xong người trúng đấu giá đối với lô đất mà mình tham gia trả giá;

- Trường hợp sau khi hết hạn nộp hồ sơ tham gia đấu giá và nộp tiền đặt trước theo Quy chế cuộc đấu giá mà có sự thay đổi về địa điểm tổ chức phiên đấu giá thì Trung tâm sẽ thông báo tới người tham gia đấu giá đủ điều kiện qua số điện thoại mà khách hàng đã đăng ký và văn bản thông báo, thời gian chậm nhất 01 ngày làm việc trước ngày tổ chức phiên đấu giá.

11. Hình thức đấu giá, số vòng đấu giá; phương thức đấu giá; bước giá; cách thức trả giá; điều kiện tổ chức phiên đấu giá:

11.1. Hình thức đấu giá, số vòng đấu giá: Đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp (01 vòng) tại phiên đấu giá.

11.2. Phương thức đấu giá: Phương thức trả giá lên.

11.3. Bước giá: Không áp dụng bước giá.

11.4. Cách thức trả giá: Trả giá theo giá khởi điểm của cả lô đất đấu giá (Không trả theo đơn vị m²).

11.5. Điều kiện tổ chức phiên đấu giá: Lô đất đưa ra đấu giá phải có ít nhất 02 người đủ điều kiện tham dự phiên đấu giá.

12. Thời gian ghi phiếu, thời gian bỏ phiếu, kiểm phiếu, phiếu trả giá.

12.1. Thời gian ghi phiếu, thời gian bỏ phiếu:

Căn cứ vào số lượng hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá, tại phiên đấu giá đấu giá viên công bố thời gian ghi phiếu và thời gian bỏ phiếu vào thùng phiếu. Sau khi hết thời gian ghi phiếu và thời gian bỏ phiếu vào thùng phiếu, đấu giá viên yêu cầu đóng thùng phiếu; hết thời gian bỏ phiếu, người tham gia đấu giá có tình kéo dài thời gian không bỏ phiếu vào thùng phiếu thì số phiếu đó được coi là phiếu không hợp lệ.

12.2. Kiểm phiếu:

Việc kiểm phiếu do Trung tâm tiến hành dưới sự giám sát của đại diện Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự phiệp công phường Nam Sơn, đại diện Đoàn giám sát các phiên đấu giá của tỉnh và sự chứng kiến của đại diện người tham gia đấu giá.

12.3. Phiếu trả giá:

12.3.1. Cách ghi phiếu trả giá:

a) Mục 1:

- **Họ và tên người tham gia đấu giá:** Khách hàng điền đầy đủ, chính xác thông tin họ và tên của người đăng ký tham gia đấu giá theo giấy tờ tùy thân được cơ quan có thẩm quyền cấp (**Thông tin bắt buộc phải điền**);

- **Địa chỉ:** Khách hàng điền thông tin theo giấy tờ cư trú được cơ quan có thẩm quyền cấp, trường hợp giấy tờ của người tham gia đấu giá chưa được cập nhật theo chính quyền địa phương 02 cấp thì người tham gia điền thông tin theo địa chỉ mới sau sáp nhập (**Thông tin bắt buộc phải điền gồm: Thôn/TDP; xã/phường; tỉnh/TP**);

- **Căn cước/căn cước công dân:** Khách hàng điền số căn cước/căn cước công dân người tham gia đấu giá (**Thông tin bắt buộc phải điền**);

- **Số điện thoại:** (Khuyến khích khách hàng điền đầy đủ).

b) Mục 2 (Nếu người tham gia đấu giá là người được ủy quyền thì phải ghi nội dung tại mục này):

- **Họ và tên người được ủy quyền:** Khách hàng điền đầy đủ, chính xác thông tin họ và tên của người được ủy quyền tham gia đấu giá theo giấy tờ tùy thân được cơ quan có thẩm quyền cấp (**Thông tin bắt buộc phải điền**);

- **Căn cước/căn cước công dân:** Khách hàng điền số căn cước/căn cước công dân người được ủy quyền tham gia đấu giá (**Thông tin bắt buộc phải điền**).

c) Mục 3: Thông tin lô đất đấu giá:

- **Ký hiệu lô đất:** Khách hàng ghi đầy đủ, chính xác ký hiệu lô đất tương ứng với mức tiền đặt trước đã nộp và tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá, không được gạch bỏ, sửa chữa, tẩy xóa, viết đè, tô lại, gạch đi viết lại (**Thông tin bắt buộc phải điền**).

- **Thửa số:** Khách hàng ghi đầy đủ, chính xác thửa số tương ứng với ký hiệu lô đất và mức tiền đặt trước đã nộp và tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá, phải ghi đầy đủ cả phần bằng số, bằng chữ trùng khớp nhau, không được gạch bỏ, sửa chữa, tẩy xóa, viết đè, tô lại, gạch đi viết lại (**Thông tin bắt buộc phải điền**).

d) Mục 4: Giá trả:

Giá trả bằng số và bằng chữ phải trùng khớp nhau, không được gạch bỏ, sửa chữa, tẩy xóa, viết đè, tô lại, gạch đi viết lại (**Thông tin bắt buộc phải điền**).

e) Phần ký, ghi rõ họ và tên: Phiếu trả giá phải có chữ ký, ghi rõ họ và tên người tham gia đấu giá hoặc người được ủy quyền tham gia đấu giá (**Thông tin bắt buộc phải điền**).

*** Lưu ý:**

- Việc sửa chữa, viết đè, tô lại được hiểu là làm thay đổi từ số này sang số khác, chữ này sang chữ khác, trường hợp không làm thay đổi số và chữ viết ban đầu thì vẫn được coi là phiếu trả giá hợp lệ;

- Các trường hợp số lô đất, giá trả ghi bằng chữ do khách hàng viết sai lỗi chính tả hoặc dùng từ địa phương hoặc ghi theo tập quán hoặc phần chữ viết của khách hàng bị khiếm khuyết trong nét chữ thì xác định căn cứ vào thông tin còn lại bằng số đều được coi là ghi hợp lệ;

- Phiếu trả giá hợp lệ, không hợp lệ được đấu giá viên xác định theo quy định tại Thông báo này. Các trường hợp không quy định trong Thông báo này thì đấu giá viên căn cứ tình hình thực tế để xác định phiếu hợp lệ hay không hợp lệ trên nguyên tắc công khai, minh bạch, phản ánh đúng thực tế, bản chất của vấn đề bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhà nước, của người tham gia đấu giá.

12.3.2. Phiếu trả giá hợp lệ: Phiếu trả giá được coi là hợp lệ khi đáp ứng đầy đủ các nội dung sau:

- Phiếu do Trung tâm phát hành có đóng dấu của Trung tâm ở góc trên bên trái; đóng dấu của Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự phiệp công phường Nam Sơn ở góc trên bên phải;

- Ngôn ngữ, chữ viết sử dụng để ghi phiếu trả giá là Tiếng Việt;

- Số tiền ghi trên phiếu phải là tiền Việt Nam đồng;

- Phiếu trả giá đáp ứng đầy đủ các thông tin quy định tại Mục 12.3.1 Thông báo này;

- Giá trả ít nhất từ giá khởi điểm của lô đất đấu giá trở lên;

- Phiếu viết cùng màu mực (**sử dụng mực màu xanh và màu đen**);

- Phiếu bị rách mà không ảnh hưởng đến phần nội dung và chữ viết trên phiếu;

- Phiếu được bỏ vào thùng phiếu đúng thời gian quy định.

12.3.3. Phiếu trả giá không hợp lệ: Là phiếu không thuộc các trường hợp quy định tại Mục 12.3.2 Thông báo này và các trường hợp sau đây:

- Phiếu không trả giá;

- Phiếu trả giá của người bị truất quyền tham gia đấu giá.

(Chi tiết tham khảo hồ sơ tại Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản Bắc Ninh số 2 hoặc liên hệ theo số ĐT: 0222 3874 777)/.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Đăng trên Cổng Đấu giá tài sản Quốc gia;
- Niêm yết theo quy định;
- Lưu HS.

Nguyễn Đức Hạnh

BẢNG KÊ CHI TIẾT 36 LÔ ĐẤT Ở ĐẦU GIÁ TẠI PHƯỜNG NAM SƠN

(Kèm theo Thông báo số 132/TB-TT ngày 22/9/2026)

SỐ TT	Ký hiệu lô đất	Số tờ bản đồ	Thửa số	Diện tích (m2)	Giá khởi điểm/m2	Giá khởi điểm (đồng/lô)	Tiền bán hồ sơ môi TGDG (đồng)	Tiền đặt trước TGDG (đồng)	Ghi chú
I	Dự án HTKT khu nhà ở DCDV khu Sơn Nam (khu số 2)								
1	CL1 - 07	67	643	102,00	14.700.000	1.499.400.000	200.000	500.000.000	Đổi diện cây xanh
2	CL1 - 08	67	644	102,00	14.700.000	1.499.400.000	200.000	500.000.000	Đổi diện cây xanh
3	CL1 - 14	67	650	102,00	14.700.000	1.499.400.000	200.000	500.000.000	Đổi diện cây xanh
4	CL1 - 16	67	678	102,00	14.700.000	1.499.400.000	200.000	500.000.000	Đổi diện cây xanh
5	CL1 - 17	67	676	102,00	14.700.000	1.499.400.000	200.000	500.000.000	Đổi diện cây xanh
6	CL1 - 19	67	672	102,00	14.700.000	1.499.400.000	200.000	500.000.000	Đổi diện cây xanh
7	CL1 - 21	67	668	102,00	14.700.000	1.499.400.000	200.000	500.000.000	Đổi diện cây xanh
8	CL1 - 23	67	664	102,00	14.700.000	1.499.400.000	200.000	500.000.000	Đổi diện cây xanh
9	CL1 - 24	67	662	102,00	14.700.000	1.499.400.000	200.000	500.000.000	Đổi diện cây xanh
10	CL1 - 26	67	658	102,00	14.700.000	1.499.400.000	200.000	500.000.000	Đổi diện cây xanh
11	CL1 - 27	67	656	102,00	14.700.000	1.499.400.000	200.000	500.000.000	Đổi diện cây xanh
12	CL1 - 28	67	654	102,00	14.700.000	1.499.400.000	200.000	500.000.000	Đổi diện cây xanh
13	CL1 - 29	67	652	107,44	16.100.000	1.729.784.000	200.000	500.000.000	Lô góc 2 mặt đường và đổi diện cây xanh
14	CL1 - 30	67	653	107,44	15.400.000	1.654.576.000	200.000	500.000.000	Lô góc 2 mặt đường
15	CL1 - 31	67	655	102,00	14.000.000	1.428.000.000	200.000	500.000.000	
16	CL1 - 32	67	657	102,00	14.000.000	1.428.000.000	200.000	500.000.000	

17	CL1 - 33	67	659	102,00	14.000.000	1.428.000.000	200.000	500.000.000	
18	CL1 - 34	67	661	102,00	14.000.000	1.428.000.000	200.000	500.000.000	
19	CL1 - 35	67	663	102,00	14.000.000	1.428.000.000	200.000	500.000.000	
20	CL1 - 36	67	665	102,00	14.000.000	1.428.000.000	200.000	500.000.000	
21	CL1 - 37	67	667	102,00	14.000.000	1.428.000.000	200.000	500.000.000	
22	CL1 - 38	67	669	102,00	14.000.000	1.428.000.000	200.000	500.000.000	
23	CL1 - 39	67	671	102,00	14.000.000	1.428.000.000	200.000	500.000.000	
24	CL1 - 41	67	675	102,00	14.000.000	1.428.000.000	200.000	500.000.000	
25	CL1 - 45	67	682	102,00	14.000.000	1.428.000.000	200.000	500.000.000	
26	CL1 - 46	67	683	102,00	14.000.000	1.428.000.000	200.000	500.000.000	
27	CL2 - 33	67	762	102,00	14.700.000	1.499.400.000	200.000	500.000.000	Đổi diện công trình công cộng
28	CL2 - 45	67	716	98,88	15.400.000	1.522.752.000	200.000	500.000.000	Lô góc 2 mặt đường
29	CL3 - 07	67	709	93,00	14.000.000	1.302.000.000	200.000	500.000.000	
30	CL3 - 11	67	705	93,00	14.000.000	1.302.000.000	200.000	500.000.000	
31	CL3 - 20	67	696	113,19	15.400.000	1.743.126.000	200.000	500.000.000	Lô góc 2 mặt đường
32	CL3 - 22	67	748	93,00	14.700.000	1.367.100.000	200.000	500.000.000	Đổi diện công viên
33	CL3 - 24	67	746	93,00	14.700.000	1.367.100.000	200.000	500.000.000	Đổi diện công viên
34	CL4 - 20	67	767	135,58	16.100.000	2.182.838.000	200.000	500.000.000	Lô góc 2 mặt đường và đổi diện công viên
II	Dự án khu nhà ở DCDV và đấu giá QSDĐ tạo vốn xây dựng CSHT phường Vân Dương và xã Nam Sơn nay là phường Nam Sơn, tỉnh Bắc Ninh								

35	Lô 11	67	2211	80,00	19.600.000	1.568.000.000	200.000	500.000.000	
36	CL10.23	67	961	123,70	19.600.000	2.424.520.000	200.000	500.000.000	
Tổng cộng				3.688,23		54.791.996.000	7.200.000	18.000.000.000	